TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Sự và ông Lê Văn Hưởng.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2018/HSST ngày 13/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST – HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

Tống Công T, sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi sinh: xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tống Công Th và bà Trương Thị L; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 19/5/2004 TAND huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 26/6/2007 TAND huyện B xử phạt 30 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 25/7/2011 TAND quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 13/12/2013 TAND tỉnh Nam Định xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017. Tiền sự: Chưa có. Đặc điểm nhân thân: Ngày 30/10/2001 TAND huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 06/3/2003 TAND huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B. (Có mặt)

* **Bị hại**: Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1995; địa chỉ: Đội x, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Anh Mai Đức N, sinh năm 1983; địa chỉ: Ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.(Vắng mặt)

*** Những người làm chứng**:

- Anh Hà Duy C, sinh ngày 22/8/2000; (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Đắc P (tên gọi khác T), sinh năm 1984; (Vắng mặt)

- Anh Phạm Thanh A, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Anh Đào Văn T1, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1995; địa chỉ: Đội x, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

- Anh Đỗ Thành T3, sinh năm 1987; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2018, Hà Duy C vay của Tống Công T 1.000.000 đồng. Ngày 10/6/2018, Đào Văn T1 vay của Mai Đức N 1.000.000 đồng. T và N đòi nợ nhưng C và T1 chưa trả tiền. Trong quá trình sử dụng mạng xã hội Facebook, Hà Duy C đã xảy ra mâu thuẫn với Ngô Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định nên khoảng 8 giờ ngày 12/6/2018, Ngô Văn H, Mai Đức N và Nguyễn Đắc P điều khiển 2 xe mô tô đến nhà C để nói chuyện mâu thuẫn. Tại đây đã xảy ra cãi nhau giữa nhóm của N với C; N đã dùng tay tát 02 nhát vào mặt C. Sau đó, N gọi điện thoại cho T bảo tới nhà C. Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô mang theo 01 thanh kiếm tự chế đến nhà C và chửi C về việc vay tiền không trả thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra xô xát.

Sau đó N, T, P, H đi đến quán Karaoke Luxury của anh Phạm Thanh A ở ngã tư Đ, xã A. Khi đi vào phòng hát 101, N mang theo 01 chiếc đao tự chế để trong chiếc túi đựng vợt cầu lông, T cầm theo 01 thanh kiếm được quấn trong chiếc áo chống nắng, P cầm theo 01 chiếc gậy rút ba khúc, H không cầm đồ vật gì. Trong khi ngồi uống nước, N bảo T gọi điện thoại cho T1 đến quán Karaoke Luxury để nói chuyện T1 nợ tiền N. Sau khi nhận được cuộc gọi điện thoại của T, T1 gọi điện cho C, Đỗ Thành T3 và hai anh em sinh đôi là Nguyễn Đức T2, Nguyễn Đức V bảo đến quán Luxury. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, T1 mang theo 01 con dao phay giấu trong áo khoác và cùng với T2, V đi bộ đến quán Karaoke Luxury thì gặp C, T3; tất cả cùng vào phòng hát 101 để gặp nhóm của N, T. Tại phòng hát, hai bên có lời nói xúc phạm nhau; T dùng tay phải tát 2 nhát vào má bên phải của C. Thấy vậy T1 dùng tay phải cầm con dao giơ lên chỉ dao về phía T, T3 cầm chai bia Sài Gòn đập vào mặt bàn và giơ chai bia vỡ lên chửi T. N liền lấy trong túi vợt cầu lông ra thanh đao tự chế bằng kim loại; T rút

ở sau ghế ngồi ra 1 thanh kiếm tự chế; P cầm 1 cây gậy rút. N dùng đao chém vào tay trái của T1 làm rách da chảy máu, T cũng cầm kiếm chém về phía nhóm của T1 thì T1, T2, Công, T3 bỏ chạy ra ngoài trước; V đi sau bị N giữ lại dùng đao đánh vào đầu. Lúc này anh A cùng P, H vào can ngăn không cho đánh V nữa nên sự việc chấm dứt. V được đưa đến Trung tâm y tế huyện B băng bó vết thương và đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 19/6/2018. T1, T2 bị xây xát nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế nào; C bị N, T dùng tay tát nhưng không bị thương tích gì.

Ngày 12/6/2018, Nguyễn Đức V, Đào Văn T1, Nguyễn Đức T2 đã có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu khởi tố đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình. Ngày 18/7/2018, V tiếp tục có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 18/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Đức V, Nguyễn Đức T2, Đào Văn T1. Tuy nhiên chỉ có V thực hiện việc giám định còn T1 và T2 có đơn từ chối giám định với lý do chỉ bị thương tích nhẹ ở phần mềm, không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 89/TgT ngày 27/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đối với Nguyễn Đức V kết luận: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đỉnh thái dương phải sau điều trị đã liền sẹo, không ảnh hưởng chức năng thần kinh. Vết sạt da vùng cổ bên phải sau điều trị để lại sẹo. Vết xước da vùng cổ bên trái sau điều trị để lại vết da đổi màu. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 03% (*Ba phần trăm*). 3. Cơ chế hình thành và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định cho phép nhận định: Vết thương vùng đỉnh thái dương phải do vật có cạnh sắc gây nên. Sạt, xước da vùng cổ phải và trái do vật có cạnh gây nên. Vết thương đã liền sẹo không đủ căn cứ để xác định chiều hướng vết thương".

Ngày 16/11/2018; anh Nguyễn Đức V đã làm Đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị can Mai Đức N. Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định đình chỉ vụ án và hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với bị can Mai Đức N.

Tại Cáo trạng số 50/CT - VKS ngày 13/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam truy tố bị can Mai Đức N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; truy tố bị can Tống Công T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam rút phần Cáo trạng truy tố đối với bị can N; tiếp tục truy tố đối với bị can T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Tống Công T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Tống Công T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi cùng Mai Đức N dùng đao kiếm tự chế đánh anh V như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tội danh: Mặc dù trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Tống Công T không thừa nhận có dùng kiếm tự chế cùng với đối tượng Mai Đức N đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Đức V nhưng tại phiên tòa bị cáo T đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với hình ảnh được trích xuất từ camera của quán Karaoke Luxury; lời khai của đối tượng Mai Đức N, người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để khẳng định: Do có mâu thuẫn trong việc vay tiền giữa anh Hà Duy C với bị cáo T, giữa anh Đào Văn T1 với Mai Đức N nên vào khoảng 08 giờ ngày 12/6/2018, N gọi điện bảo T đến nhà Hà Duy C để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo T đã mang theo 01 thanh kiếm tự chế đến nhà C; tại đây do được can ngăn nên giữa bị cáo và anh C không xảy ra đánh nhau. Sau đó đến khoảng 10 giờ cùng ngày; N tiếp tục bảo bị cáo T gọi điện thoại hẹn Đào Văn T1 ra quán Karaoke Luxury ở ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam để nói chuyện vay tiền chưa trả. Tại quán, N, bị cáo T cùng Ngô Văn H, Nguyễn Đắc P (tên gọi khác T) đã xảy ra cãi chửi với Hà Duy C, Đào Văn T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Đức V, Đỗ Thành T3. T tát C 02 cái vào má phải thì bị T1 dùng dao, T2 dùng vỏ chai bia vỡ chửi, dọa T. Ngay sau đó N dùng đao tự chế, bị cáo T dùng kiếm tự chế chém về phía nhóm của T1. Bị chém, T1, T2, Công, T3 chạy thoát ra ngoài; V bị N giữ lại đánh; sau đó được mọi người can ngăn nên sự việc chấm dứt. Do bị N và bị cáo T đánh gây thương tích ở đầu, cổ nên anh V thiệt hại 03% sức khỏe.

Hành vi dùng kiếm tự chế đánh anh V của bị cáo Tống Công T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Mai Đức N là người gọi điện thoại bảo bị cáo T đi cùng, bảo bị cáo T gọi điện hẹn T1 và trực tiếp cùng bị cáo T đánh anh V nên N giữ vai trò người tổ chức; bị cáo T cùng N đánh anh V nên giữ vai trò người thực hành.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do bị cáo thay đổi lời khai, nhận tội và ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh V nên bị cáo T được hưởng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh gia đình khó khăn" theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội và chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, xem xét đến hoàn cảnh gia đình, vai trò của bị cáo trong vụ án cũng như diễn biến của vụ án.

[2] Về vật chứng của vụ án: Xét 03 đoạn video ghi hình ảnh được trích xuất từ camera của quán Karaoke Luxury lưu trữ trong USB đã được lưu làm tài liệu hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối với đao và kiếm mà bị cáo T và N dùng đánh anh V; Công an đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

[3] Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo T và gia đình Mai Đức N đã bồi thường cho anh V 48 triệu đồng; anh V và anh Nguyễn Đức T2 rút yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết vấn đề này.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng.

[5] Như trên đã nhận định, trong vụ án này còn có Mai Đức N giữ vai trò người tổ chức. Do Mai Đức N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và trong thời hạn chuẩn bị xét xử người đã yêu cầu khởi tố – anh Nguyễn Đức V là bị hại đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với N nên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định đình chỉ vụ án và hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với bị can Mai Đức N; tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện B rút phần Cáo trạng truy tố đối với bị can N là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên Hội đồng xét xử kiến nghị Công an huyện B, tỉnh Hà Nam xem xét và xử lý hành chính đối với N về hành vi đánh gây thương tích cho anh V theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Quá trình điều tra vụ án, anh Nguyễn Đức V đã khai báo bị rơi mất chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trong khi bị đánh gây thương tích ngày 12/6/2018, tuy nhiên tài liệu điều tra không có căn cứ kết luận nội dung này. Tài liệu điều tra cũng không đủ cơ sở xác định Nguyễn Đắc P và Ngô Văn H gây thương tích cho Nguyễn Đức V nên P, H không đồng phạm với bị cáo Tống Công T.

[7] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Tống Công T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Tống Công T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Tống Công T bị bắt tạm giam, (26/10/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tống Công T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại - anh V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh N biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (đối với anh V); tại trụ sở UBND xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (đối với anh N).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã An Lão, huyện B;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)